

Số: 117/QĐ-BTC

Cần Thơ, ngày 22 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công nhận kết quả Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên,
nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023**

**BAN TỔ CHỨC CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NHI
ĐỒNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ LẦN THỨ 12 NĂM 2023**

Căn cứ Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Trưởng ban Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023 tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023;

Theo đề nghị của Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 39 đề tài sáng tạo của các tác giả, nhóm tác giả đạt giải tại Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023 theo danh sách kèm theo.

Điều 2. Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023 tổ chức khen thưởng, trao giải cho các tác giả, nhóm tác giả đạt giải như sau:

- 05 Giải nhất: 12.000.000 đồng/giải.
- 05 Giải nhì: 8.000.000 đồng/giải.
- 05 Giải Ba: 6.400.000 đồng/giải.
- 24 Giải Khuyến khích: mỗi giải 4.000.000 đồng/giải.

Tổng kinh phí cho các giải thưởng là: 228.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi tám triệu đồng), từ nguồn kinh phí tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tổ chức và Ban Thư ký Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023, các tác giả, nhóm tác giả có tên tại Điều 1, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND TP (1AC);
- Sở Tài chính;
- LH các Hội KH&KTTP;
- VP UBNDTP (2,3BC);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HK.

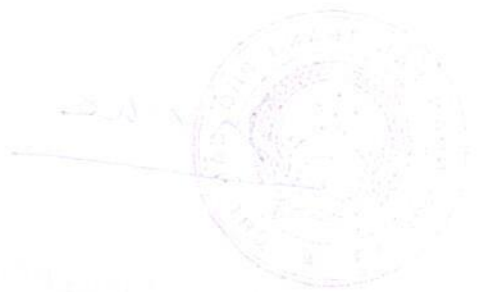
H

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Ngọc Hè**





**DANH SÁCH TÁC GIẢ, NHÓM TÁC GIẢ ĐẠT GIẢI CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN,
NHỊ ĐỒNG TP. CẦN THƠ LẦN THỨ 12 NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 1117/QĐ-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2023

của Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thành phố Cần Thơ lần thứ 12 năm 2023)

| STT | MÃ HỒ SƠ | TÊN NGƯỜI DỰ THI/LỚP | TRƯỜNG | QUẬN/ HUYỆN | TÊN ĐỀ TÀI | LĨNH VỰC |
|----------|---------------------------|--|---|---|------------------------------------|--|
| I | Giải Nhất: 05 Giải | | | | | |
| 1 | OM10 | Phan Anh Hoàng Thu, lớp 9A | Trường THCS Thới Hòa | Ô Môn | Một chạm để kết nối với lịch sử | Phần mềm tin học |
| 2 | NK12 | Vương Lê Thiên Phúc, lớp 8A11 Dương Khang, lớp 8A11 | Trường THCS An Khánh | Ninh Kiều | Sử dụng lá sen để làm tranh | Sản phẩm thân thiện với môi trường |
| 3 | THPT33 | Nguyễn Hoàng Khánh Doan, lớp 11A7 Nguyễn Thiên Phước, lớp 10A2 Nguyễn Bảo Chương, lớp 9.1 | Trường THPT Nguyễn Việt Hồng Trường THPT Giai Xuân Trường TH, THCS, THPT Quốc tế Hòa Bình | Ninh Kiều Phong Diên Ninh Kiều | Hospital Bed | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |

| | | | | | | |
|-----------------------------|--------|---|--------------------------------------|---------------|--|---|
| 4 | THPT15 | Nguyễn Nhật Quang Vinh, lớp 10A2 | Trưởng THPT chuyên Lý Tự Trọng | Cái Răng | Phần mềm "Hiếu về trái tim" - Xây đắp nhân cách sống yêu thương cho học sinh trung học | Phần mềm tin học |
| 5 | OM11 | Phạm Huỳnh Thiên Bảo, lớp 9A1 | Trưởng THCS Châu Văn Liêm | Ô Môn | Kèo tri ho được liệu thiên nhiên | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế |
| II Giải Nhì: 05 Giải | | | | | | |
| 1 | THPT31 | Trần Đăng Mạnh, lớp 11A8 | Trưởng | Phong Điện | Hệ thống cảnh báo khí gas, báo cháy và điều khiển thiết bị gia đình | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |
| | | Lý Ngọc Gia An, lớp 10A4 Nguyễn Công Thành, lớp 11A8 | THPT Phan Văn Trị | | | |
| 2 | CR5 | Phan Ngọc Bảo Trân, lớp 8A4 | Trưởng THCS Nhơn Ái | Cái Răng | Quả lưu niệm làm từ thân cây chổi và lục bình | Sản phẩm thân thiện với môi trường |
| | | Lê Phùng Minh Thảo, lớp 5A1 | Trưởng Tiểu học Lê Bình 3 | | | |
| 3 | NK7 | Nguyễn Thị Tuyết Nhung, lớp 9A2 | Trưởng THCS Hưng Phú | Ninh Kiểu | Student Protection Box (SPB) | Đồ dùng dành cho học tập |
| | | Nguyễn Lê Lâm Khang, lớp 7A3 Trần Nguyễn Như Khuê, lớp 8A3 | Trưởng THCS Đoàn Thị Diễm | | | |
| 4 | TN4 | Nguyễn Ngọc Mỹ Tiên, lớp 8A1 | Trưởng THCS Thuận Hưng | Thốt Nốt | Nét đẹp sắc sen | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |
| 5 | TN6 | Lê Phạm Đức Hào, lớp 7A1 | Trưởng THCS Thuận Hưng | Thốt Nốt | Bộ tranh vỏ trứng "Thuận Hưng quê em" | Sản phẩm thân thiện với môi trường |

| III Giải Ba: 05 Giải | | | | | | |
|----------------------|--------|---|---|---------------|--|---|
| 1 | THPT30 | Lê Dũng, lớp 10A8 Vương Khánh Linh, lớp 10A8 | Trưởng THPT Châu Văn Liêm | Ninh Kiều | Mô hình nhà vệ sinh hiện đại | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế |
| 2 | THPT25 | Nguyễn Thị Trà My, lớp 10A2 Lê Nguyễn Trọng Phúc, lớp 10A3 | Trưởng THCS và THPT Thới Thuận | Thốt Nốt | Bộ thí nghiệm điện tử học | Đồ dùng dành cho học tập |
| 3 | NK11 | Phạm Tuấn Anh, lớp 9A2 | Trưởng THCS Trần Hưng Đạo | Ninh Kiều | Máy tái chế nhựa thành sợi in 3D | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế |
| 4 | VT10 | Nguyễn Thị Kim Phượng, lớp 9A1 Nguyễn Văn Út Hết, lớp 9A1 Trương Thị Tuyết Nhi, lớp 8A1 | Trưởng THCS Vĩnh Bình | Vĩnh Thành | Điều khiển nhà thông minh bằng trí tuệ nhân tạo AI | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |
| 5 | THPT11 | Trần Minh Trí, lớp 11A3 Trần Thiện Nhân, lớp 11A9 Nguyễn Anh Thu, lớp 10D1 | Trưởng THPT Châu Văn Liêm | Ninh Kiều | Sản xuất giấy từ vỏ sầu riêng, lá khóm, cây bàng vuông và ứng dụng | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế |

| IV Giải Khuyến khích: 24 Giải | | | |
|--------------------------------------|--------|--|--|
| 1 | TN1 | Phan Hữu Quốc Bảo, lớp 9A6 Lê Công Thịnh, lớp 9A6 Trần Thị Ngọc Nhi, lớp 9A5 Luu Ngọc Như Ý, lớp 9A5 | Trường THCS Thới Thuận |
| | | Thốt Nốt | Thùng rác tiện ích |
| | | | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế |
| 2 | CR7 | Võ Nam Phương, lớp 9A1 | Trường THCS Hưng Thạnh |
| | | Cái Răng | Nam Bộ trong tôi |
| | | | Đồ dùng dành cho học tập |
| 3 | TN2 | Lê Đỗ Khánh Vân, lớp 5.6 | Trường Tiểu học Thốt Nốt 1 |
| | | Thốt Nốt | Bộ trò chơi <<School Safely>> |
| | | | Đồ dùng dành cho học tập |
| 4 | CR4 | Hồ Minh Đức, lớp 6A10 Nguyễn Hoàng Nhã An, lớp 6A10 Nguyễn Hà Kim Ngân, lớp 6A10 Nguyễn Triệu Quyên, lớp 6A10 Nguyễn Gia An, lớp 8A5 | Trường THCS Lê Bình |
| | | Cái Răng | Bộ sản phẩm ứng dụng GDHĐ - Origami - STEAM |
| | | | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |
| 5 | THPT14 | Lê Khánh Băng, lớp 10A8 Trần Bá Luân Lý, lớp 10A8 | Trường THPT Châu Văn Liêm |
| | | Ninh Kiều | Chế tạo màng mỏng làm lạnh vết thương kết hợp từ lá cây sống đời (<i>Kalanchoe pinnata</i> (Lam.) Pers), củ nghệ vàng (<i>Curcuma longa</i> L.) và hoạt chất Chitosan trong vỏ tôm |
| | | | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |
| 6 | THPT32 | Phan Ngọc Bảo Trân, lớp 8A4 | Trường THCS Nhơn Ái |
| | | Phong Điền | Smart Helmet |
| | | | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |

| | | | | | | |
|----|-------|--|--------------------------------------|---------------|---|---|
| 7 | CR11 | Trần Thị Trúc Đào, lớp 8A1 Đỗ Đăng Khánh Chi, lớp 8A1 Lê Quang Quân, lớp 8A1 Trần Quang Nhật, lớp 8A1 Trần Quang Minh, lớp 6A4 | Trường THCS Thường Thành | Cái Răng | Bộ sản phẩm chế tác từ cánh hoa dâu, bả dừa, bả cà phê và bụi gỗ | Sản phẩm thân thiện với môi trường |
| 8 | CD8 | Nguyễn Trúc Quỳnh, lớp 7A1 | Trường THCS Thị trần Cờ Đỏ | Cờ Đỏ | Mô hình bơm nước giếng khoan tự động | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế |
| 9 | NK10 | Hà Hồng Hoàng Huy, lớp 9A5 Vũ Đình Din, lớp 9A5 | Trường THCS An Khánh | Ninh Kiều | Thiết bị theo dõi sức khỏe nước nuôi thủy sản | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế |
| 10 | THPT2 | Nguyễn Thị Như Ý, lớp 10A1 Nguyễn Tấn Thuận, lớp 11A1 | Trường THCS và THPT Tân Lộc | Thốt Nốt | Vận dụng công nghệ IoT vào việc thiết kế bộ thí nghiệm khảo sát gia tốc trọng trường và chuyển động tròn đều - ném ngang trong môn Vật lý | Đồ dùng dành cho học tập |
| 11 | BT5 | Lê Đình Minh Nhật, lớp 5B8 Hoàng Anh Thu, lớp 5B8 Võ Lê Sao Khuê, lớp 5B8 | Trường Tiểu học An Thới 1 | Bình Thủy | Sáng tạo với đá cuội | Sản phẩm thân thiện với môi trường |
| 12 | VT6 | Lê Hoàng Phong, lớp 9A2 Nguyễn Thanh Tình, lớp 9A4 Nguyễn Văn Minh, lớp 9A2 Nguyễn Hoàng Kha, lớp 9A2 | Trường THCS Thành Lộc | Vĩnh Thành | Máy lột vỏ dừa | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế |

| | | | | | | |
|----|--------|----------------------------------|--------------------------------|------------|--|--|
| | | Ngô Hữu Tuệ, lớp 6A1 | | | | |
| | | Đặng Kim Cương, lớp 6A1 | | | | |
| 13 | CR10 | Trần Thanh Anh Thu, lớp 6A2 | Trường THCS Hưng Thành | Cái Răng | Bộ sản phẩm thân thiện với môi trường | Sản phẩm thân thiện với môi trường |
| | | Hứa Ngọc Thùy Lâm, lớp 6A2 | | | | |
| | | Nguyễn Thị Diễm Thúy, lớp 5.2 | Trường THPT Phú Thứ 2 | | | |
| 14 | BT10 | Trần Hạnh Trang, lớp 7A2 | Trường THCS Thời An Đông | Bình Thủy | Xe quét rác | Sản phẩm thân thiện với môi trường |
| | | Nguyễn Nhật Quang, lớp 7A2 | | | | |
| 15 | NK5 | Nguyễn Huỳnh Danh Trang, lớp 7A1 | Trường THCS Trần Ngọc Quế | Ninh Kiều | Smart classroom | Phần mềm tin học |
| 16 | TN7 | Lê Tuyết Minh, lớp 5A2 | Trường Tiểu học Thuận Hưng 1 | Thốt Nốt | Bộ tranh làm từ vảy cá | Đồ dùng dành cho học tập |
| | | Nhan Nguyễn Thanh Ngọc, lớp 5A3 | | | | |
| 17 | THPT20 | Nguyễn Thủy Vy, lớp 10A3 | Trường THPT Bùi Hữu Nghĩa | Bình Thủy | Nghiên cứu chiết cao lá chùm ngây (Moringa oleifera) ứng dụng làm mỹ phẩm chăm sóc da, tóc | Sản phẩm thân thiện với môi trường |
| | | Nguyễn Thành An, lớp 10A3 | | | | |
| | | Nguyễn Triệu An, lớp 10A3 | | | | |
| 18 | VT7 | Nguyễn Ngọc Thông, lớp 9A2 | Trường THCS Thạnh Lộc | Vĩnh Thạnh | Máy thái và sấy đa năng | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |
| | | Nguyễn Minh Thiện, lớp 9A2 | | | | |
| | | Phan Võ Minh Duy, lớp 9A2 | | | | |
| 19 | PD11 | Nguyễn Phạm Bảo Ngọc, lớp 4A1 | Trường Tiểu học Thành Phú Đông | Phong Điền | Hệ thống báo cháy nâng cao | Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và |

| | | | | | | |
|----|------|---|---|---------------|---|--|
| | | | | | | phát triển kinh tế |
| 20 | CD5 | Lữ Khánh Luân, lớp 8A1 | Trường THCS Trung Hung | Cờ Đỏ | Phần mềm cùng cô kiến thức Pascal | Phần mềm tin học |
| 21 | CD10 | Trần Thị Kiều Oanh, lớp 9A2 | Trường THCS Thới Xuân | Cờ Đỏ | Mô hình máy che thông minh | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |
| | | Thăm Ngọc Nguyễn, lớp 9A4 | | | | |
| 22 | PD4 | Nguyễn Nhật Phước, lớp 5A1 | Trường Tiểu học Tây Đô | Phong Điện | Nón bảo hiểm thông minh | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |
| 23 | TL2 | Trần Phạm Phúc Huy, lớp 1B | Trường Tiểu học Thị trấn Thới Lai 1 | Thới Lai | Đồ dùng học tập Toán Tiếng Việt lớp 1 | Đồ dùng dành cho học tập |
| 24 | TL5 | Trần Bình An, lớp 7A1 Lê Cẩm Tiên, lớp 7A1 | Trường THCS Trường Thành 1 | Thới Lai | Pháo lá cây & lá cây trang trí hộp quà | Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em |